Mức lương tối thiểu ở tỉnh Osaka năm 2025

	Mức lương theo giờ (Ngày có hiệu lực)	phạm vi áp dụng
Mức lương tối thiểu ở tỉnh Osaka	**¥1,177** **(16/10/2025)**	Tấc cả người lao động và người sử dụng lao động của họ làm viêc tại các cơ sở kinh doanh ở tỉnh Osaka

Tên mức lương tối thiểu đặc biệt	Mức lương theo giờ (Ngày có hiệu lực)	Những người bị loại khỏi phạm vi áp dụng	
Nhóm ngành sản xuất sơn	**¥1,191** **(4/12/2025)**	(1)những người dưới 18 tuổi hoặc trên 65 tuổi trở lên (2)những người đang thực tập dưới 3 tháng sau khi tuy ển dụng (3)những người chủ yếu làm công việc dọn dẹp hoặc thu dọn	Chủ yếu tham gia vào các việc sau (1)Việc dán nhãn (2)Việc thu gom thủ công lon rỗng và nap chai, dưa lên dây chuyên, đóng gói, đóng hộp, đóng bao, rót dung dịch còn thừa trong lon vào thùng c ó thể tích dưới 18 lít vặn chuyển sản phẩm.
Nhóm ngành công nghiệp thép	**¥1,185** **(1/12/2025)**		
Nhóm ngành lăn kim loại màu và hợp kim màu, Nhóm ngành sản xuất dây điện dây cáp	**¥1,180** **(1/12/2025)**		Chủ yếu tham gia vào các việc sau (1)Trong việc sản xuất bộ dây dẫn điện, việc bó dây, lắp ráp linh kiện, siết con vít, khắc dấy bằng dụng cụ cầm tay hay dụng cụ điện nhỏ.
Nhóm ngành sản xuất máy móc thiết bị đa năng, Nhóm ngành sản xuất máy móc thiết bị sản xuất, Nhóm ngành sản xuất máy móc thiết bị cho công ty Những thiết bị như sưởi ấm, nhà bếp Phụ tùng dùng cho lắp đặt đường ống Nhóm ngành sản xuất các sản phẩm dây kim loại Công nghiệp sản xuất và sửa chữa tàu thủy Nhóm ngành sản xuất động cơ tàu thủy	**¥1,197** **(1/12/2025)**		
Linh kiện điện tử thiết bị mạch điện tử thiết bị đi ện tử, Nhóm ngành thiết bị truyền thông thông tin	**¥1,197** **(4/12/2025)**		Chủ yếu tham gia vào các việc sau (1)Việc đóng gói, đóng bao bằng tay (2)Trong việc lắp ráp và gia công các linh kiện, việc bó dây, lắp ráp linh kiện, siết con vít, quấn dây kẽm, khắc dấy bằng dụng cụ cầm tay hay dụng cụ điện nhỏ.
Công nghiệp sản xuất ô tô và phụ tùng ô tô	**¥1,194** **(1/12/2025)**		
Nhóm ngành kinh doanh bán lẻ ô tô	**¥1,177** Mức lương tối thiểu ở tỉnh Osaka **(16/10/2025)**	**Ghi chú** ※Trường hợp phải áp dụng đồng thời cả lương tối thiểu vùng và lương tối thiểu đặc biệt thì sẽ áp dụng mức lương tối thiểu cao hơn.	

Cách xác nhận mức lương tối thiểu

★Cách loại mức lương không bao gòm khi so sánh với mức lương tối thiểu
①Trợ cấp chuyên cần,Trợ cấp đi lại, Trợ cấp gia định
②Tiền lương trả theo từng kỳ lớn 1 tháng (tiền thưởng, v.v.)
③Tiền lương tạm ứng (Trợ cấp kết hôn, v.v)
④Tiền lương làm thêm giờ, Tiền lương làm viêc cho ngày nghỉ, Tiền lương làm viêc ban đem

Hãy kiểm trả mức lương tối thiểu vùng và mức lương tối thiểu đặc biệt trên các tỉnh thành.
https://saiteichingin.mhlw.go.jp/

★Cách so sánh với tiền lương（Cách thanh toán）
①Trường hợp tính lương giờ : Lương giờ ≧ mức lương tối thiểu
②Trường hợp tính lương ngày : Lương ngày ÷ thời giờ làm việc quy định trung bình cho 1 ngày ≧ mức lương tối thiểu
③Trường hợp tính lương tháng : Lương tháng ÷ thời giờ làm việc quy định trung bình cho 1 tháng ≧ mức lương tối thiểu
④Trường hợp tính lương theo công việc(lương khoán) : tổng số tiền lương đã được thanh toán trong thời gian của 1 tháng lương (thời gian bắt đầu tính và chốt lương của 1 tháng) ÷ tổng thời gian làm việc dựa vào theo số sản phẩm đã hoàn thành ≧ mức lương tối thiểu
⑤Khi kết hợp các trường hợp nêu trên ①～④, tính tiền lương theo giờ của mỗi mức lương rồi cộng lại ≧ mức lương tối thiểu

★Nếu công ty không trả số tiền lương cao hơn mức lương tối thiểu thì sẽ bị áp dụng các hình thức phạt.

Nếu bạn có bất kỳ câu hỏi nào về mức lương tối thiểu, vui lòng liên hệ với Ban quản lý tiền lương , Phòng tiêu chuẩn lao động, Sở Lao Động Osaka(06-6949-6502) hoặc Văn phòng tiêu chuẩn lao động gần nhất.
trang web của Sở Lao Động Osaka: https://jsite.mhlw.go.jp/osaka-roudoukyoku/

（2025.12）